

Số: 77/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 23/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: **Chị N T T T**, sinh năm 1993

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố C, xã K, Thành phố Hà Nội

Nơi cư trú: Tòa nhà S Dự án Khu đô thị K, V, xã K, Thành phố Hà Nội

Số căn cước công dân: 001193027146 do Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 23/04/2021

Bị đơn: **Anh P T M**, sinh năm 1993

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ dân phố C, xã K, Thành phố Hà Nội

Số căn cước công dân: 001093020977 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/04/2021

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị N T T T và anh P T M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung vợ chồng: Chị N T T T và anh P T M có 02 con chung là cháu P M Q, sinh ngày 31/8/2014 và cháu P M N, sinh ngày 18/5/2017. Chị T trực tiếp

chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Q. Anh M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu N.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của chị T, anh M cho đến khi cháu Q, cháu N thành niên đủ 18 tuổi hoặc có yêu cầu thay đổi khác.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung vợ chồng: Chị N T T T và anh P T M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị N T T T tự nguyện chịu cả 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/25E số: 0000852 ngày 16/7/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Trả lại chị T 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND khu vực 5, thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- THADS thành phố Hà Nội;
- UBND xã K, thành phố Hà Nội (ĐKKH số 16, ngày 18/02/2014 tại UBND thị trấn T, huyện K cũ);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Thái Thị Hà Thu